

Bản án số: 109/2019/HS-ST

Ngày: 19 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tiêu Thị Kim Liên

Bà Châu Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Xuân N, sinh năm: 1990, tại: Bà Rịa-Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: đường C, Phường E, thành phố Vũng Tàu; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân K và bà Phùng Thị Hương T; Chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày: 22/02/2019; (Có mặt).

Bị hại: Anh Trần Tiến D, sinh năm: 1983; HKTT: đường K, quận G, Thành phố Hà Nội; Trú tại: đường S, Phường M, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 20/10/2018, anh Trần Tiến D cùng gia đình đến ăn tại địa chỉ đường V, phường U, quận Gò Vấp. Khi đang ăn thì Bùi Xuân N là bảo vệ giữ xe của quán đến nói anh D ra đời xe ô tô để cho khách lấy xe.

Khi anh D dời xe có lùi xe xuống lòng đường gây kẹt xe nên N có chửi anh D làm hai bên xảy ra đánh nhau, anh D dùng tay nắm tóc, tay còn lại tát vào mặt N, N lấy con dao bấm có sẵn trong người bấm lưỡi dao dài khoảng 20cm ra cầm trên tay tiếp tục xô xát với anh D, trong lúc xô xát, N đâm làm anh D bị thương vùng nách trái, được người thân đưa đi bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1000/TgT.18 ngày 06/12/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích của anh Trần Tiến D:

- Vết thương thấu ngực tại hõm nách trái gây đứt da, đứt một nhánh động mạch cơ lưng to, tràn máu màng phổi đã được điều trị mở rộng vết thương, thắt động mạch, đặt dẫn lưu tại khoang liên sườn V đường nách giữa trái, khâu vết thương, hiện còn:

- + Một sẹo đâm và mổ kích thước 14x(0,1-1,5)cm.
- + Một sẹo dẫn lưu kích thước 2,8x0,2cm.
- + Hình ảnh xơ xẹp đáy phổi trái trên phim chụp cắt lớp điện toán.
- + Hội chứng hạn chế hô hấp nhẹ trên kết quả đo chức năng hô hấp.
- + Một sẹo đặt catheter tĩnh mạch cảnh trong ở hố trên đòn phải kích thước 0,2x0,1cm.

Thương tích do vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Vết thương phần mềm tại vùng thượng vị gây đứt da đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 1,9x0,2cm.

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 36%.

Vật chứng con dao xếp dùng gây án không thu hồi được do Nghĩa đã vứt trên đường bỏ trốn.

Ngày 22/02/2019 Bùi Xuân N bị bắt tạm giam.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Xuân N khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên, ngoài bị can thì không có ai khác xô xát với anh Trần Tiến D.

Về bồi thường dân sự: Anh Trần Tiến D yêu cầu Bùi Xuân N bồi thường 100.000.000 đồng, N chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 112/CTr-VKS, ngày 17/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Bùi Xuân N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà hôm nay, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Bùi Xuân N từ 05 năm đến 05 năm 6 tháng tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.
- Buộc bị cáo bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[4] Đối chiếu với lời khai của bị cáo với toàn bộ chứng cứ đã thu thập được tại cơ quan điều tra, cũng như lời khai của người bị hại, bản kết luận giám định pháp y, kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Bùi Xuân N đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt tương ứng được quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến tính mạng sức khỏe của người khác được Nhà nước và Pháp luật bảo hộ. Bị cáo chỉ vì mâu thuẫn không đáng có trong cách xử sự giao tiếp xã hội, không kiềm chế được cảm xúc của bản thân, bị cáo đã dùng 01 con dao xếp gây thương tích cho ông Trần Tiến D với tỷ lệ thương tật toàn bộ là 36% vĩnh viễn, làm ảnh hưởng trực tiếp đến sinh hoạt và cuộc sống của ông D cùng với những người thân trong gia đình. Do bị cáo sử dụng 01 con dao xếp là vật được xem là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho ông D với tỷ lệ thương tật là 36%, nên Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 để truy tố đối với bị cáo là có cơ sở. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi tội lỗi của bị cáo, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập và cải tạo thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tính mạng sức khỏe của người khác.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo một số tình tiết có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo và thành khẩn nhận tội. gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét về phía bị hại cũng có phần lỗi không cư xử đúng mực đã dùng tay đánh vào mặt bị cáo trước gây bức xúc cho bị cáo và do thiếu kèm chế bị cáo đã gây thương tích cho bị hại.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, ông Trần Tiến D vắng mặt nhưng qua hồ sơ ông D yêu cầu bị cáo bồi thường tiền điều trị thuốc men (có biên lai kèm theo) và tổn thất tinh thần là 100.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo N đồng ý theo yêu cầu của bị hại.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là yêu cầu và sự thỏa thuận tự nguyện không trái pháp luật nên ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Không có.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân N 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/02/2019.

Căn cứ Điều 46; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Bùi Xuân N có trách nhiệm bồi thường cho ông Trần Tiến D số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo Bùi Xuân N không bồi thường số tiền nêu trên cho bị hại thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Việc thi hành án được thực hiện tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Ngọc Hải